

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 24-5-2021.

V/v: “*Kiến ly hôn và tranh  
chấp nuôi con chung*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Vũ.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1, Ông Y Mạnh Adrong.

2, Bà Mai Thị My.

***-Thư ký phiên Tòa:*** Bà Đặng Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Quang Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2021 tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2021 về việc “*Kiến ly hôn và tranh chấp nuôi con chung*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/4/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị H'L, sinh năm: 1991. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Buôn A, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị đơn:* Anh Hoàng Minh V, sinh năm 1990. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Nơi cư trú: Buôn A, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị H'L là nguyên đơn và anh Vương là bị đơn trình bày:*

- Về quan hệ tình cảm: Chị H'L và anh V về chung sống với nhau từ năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian. Đến đầu năm 2020, thì

phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V ham chơi không lo lắng gì cho gia đình và bất đồng nhiều quan điểm thường cãi vã, đánh đập, hiện cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nay chị H'L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H'L được ly hôn với anh V.

Theo anh V, mâu thuẫn giữa anh V và chị H'L xảy ra cho đến nay không thể hàn gắn lại được, hiện anh V và chị H'L cũng đã sống ly thân, theo nguyện vọng xin ly hôn của chị H'L, anh V đồng ý ly hôn với chị H'L.

- Về con chung: Chị H'L và anh V có 02 người con chung là Hoàng Gia H, sinh ngày 23/8/2015 và Hoàng Gia T, sinh ngày 19/3/2018. Ly hôn chị H'L và anh V đều có nguyện vọng xin được nuôi 02 con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu được nuôi con chị H'L và anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Chị H'L và anh V không ai yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập xem xét.

*Phát biểu của Kiểm sát viên:*

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự do chủ tọa phiên tòa đã công bố tại phiên tòa thể hiện việc chị H'L khởi kiện yêu cầu ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Cho chị H'L ly hôn với anh V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị H'L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh V, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi Tòa án ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đã giao nhận và niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh V cư trú, nhưng anh V vẫn cố tình vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Chị H'L có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

**[2]. Pháp luật về nội dung:**

Về hôn nhân: Chị H'L và anh Hoàng Minh V về sống chung với nhau từ năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, theo giấy đăng ký kết hôn số 88 ngày 14/11/2012. Sau khi về sống chung do bất đồng nhiều quan điểm thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã, đánh đập làm mất tình cảm vợ chồng, hiện chị H'L và anh V đã sống ly thân với nhau, cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nay chị H'L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V, anh V cũng đồng ý ly hôn.

Căn cứ vào lời khai của đương sự và qua xác minh tại chính quyền địa phương thì chị H'L và anh V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện tại hai người đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị H'L và anh V ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị H'L yêu cầu ly hôn với anh V là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị H'L và anh V có 02 con chung, sau khi sống ly thân chị H'L là người nuôi con chung. Cần tiếp tục giao 02 con chung Hoàng Gia H, sinh ngày 23/8/2015 và Hoàng Gia T, sinh ngày 19/3/2018 cho chị H'L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H'L không yêu cầu cấp dưỡng, nên không đề cập giải quyết.

Anh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Chị H'L và anh V không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung.

**[3]. Về án phí:** Chị H'L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

**Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Cho chị H'L được ly hôn với anh Hoàng Minh V.
2. Về nuôi con chung: Căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

2.1. Giao 02 con chung là Hoàng Gia H, sinh ngày 23/8/2015 và Hoàng Gia T, sinh ngày 19/3/2018 cho chị H'L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H'L không yêu cầu cấp dưỡng, nên không đề cập giải quyết.

Anh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị H'L và anh V không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 19; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Chị H'L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo theo biên lai số AA/2019/0012490 ngày 25/02/2021.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND xã R;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vì tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Huy Vũ**